

Số: 08 /KH-UBND

Thần Khê, ngày 29 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước xã Thần Khê năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 19/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Thần Khê ban hành Kế hoạch cải cách hành chính xã Thần Khê năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai công tác cải cách hành chính (CCHC) năm 2026 một cách kịp thời, thông suốt và hiệu quả, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và đáp ứng mục tiêu, tiến độ cải cách được Chính phủ đề ra tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2025 ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 và các nghị quyết, kết luận của Trung ương, nghị quyết, quyết định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thời gian qua có liên quan đến công tác CCHC.

2. Yêu cầu

a) Các cơ quan, đơn vị nhận thức đầy đủ, xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, thường xuyên trên cơ sở tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện. Các nội dung CCHC phải được triển khai đồng bộ; xác định cụ thể các nhiệm vụ, giải pháp, bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ và chất lượng đề ra.

b) Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC; đảm bảo nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp.

c) Kế thừa, phát huy những kinh nghiệm, ưu điểm, kết quả đạt được trong CCHC của các cơ quan, đơn vị giai đoạn vừa qua; chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC thực sự là khâu đột phá trong quản lý hành chính nhà nước.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phấn đấu các Chỉ số sau đây trong năm 2026 nằm trong nhóm có điểm Chỉ số cao: Chỉ số CCHC (PAR INDEX); Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII); Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân và tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS); Chỉ số chuyển đổi số (DTI).

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Cải cách thể chế

a) 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) do cấp xã ban hành đảm bảo trình tự, thủ tục phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.

b) 100% văn bản QPPL về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

d) 100% Quyết định của UBND xã được kiểm tra ngay sau khi được ban hành.

2.2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) Trên 98% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn hoặc trước hạn; 100% hồ sơ TTHC giải quyết quá hạn phải thực hiện xin lỗi cá nhân, tổ chức theo đúng quy định.

b) 100% hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC được số hóa đầy đủ theo quy định.

c) 95% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

d) 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.

đ) 100% TTHC liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch, hiệu quả, giảm tối đa giấy tờ và tích hợp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

e) 100% TTHC thực hiện tiếp nhận không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi xã Thần Khê.

g) Tối thiểu 85% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến; tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến tối thiểu đạt từ 70% trở lên trên tổng số giao dịch thanh toán có phát sinh phí, lệ phí TTHC.

h) 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã được tổ chức tiếp nhận, xử lý, công khai kết quả xử lý theo đúng quy định.

2.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Quản lý, sử dụng có hiệu quả biên chế, tổ chức bộ máy, vị trí việc làm; thực hiện sắp xếp, giảm số lượng tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp theo chương trình.

b) Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 91%. Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 86%.

2.4. Cải cách chế độ công vụ

a) 100% cơ quan, đơn vị được phê duyệt đề án (điều chỉnh) vị trí việc làm sau khi thực hiện sáp nhập, hợp nhất theo chương trình, kế hoạch của tỉnh đảm bảo theo quy định.

b) Thực hiện, sắp xếp cơ cấu công chức, viên chức đúng theo danh mục vị trí việc làm được phê duyệt tại 100% các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

c) 100% cán bộ, công chức, viên chức thực hiện trao đổi hoàn toàn lượng công việc trên môi trường mạng (trừ văn bản mật).

d) Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức xã Thần Khê ngang tầm nhiệm vụ giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2035 sau khi có Đề án của tỉnh.

đ) 100% số lãnh đạo cấp phòng và tương đương thuộc thuộc UBND cấp xã được bổ nhiệm đúng quy định.

e) 100% cán bộ, công chức, viên chức được tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn theo quy định.

g) Triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra công vụ theo Kế hoạch kiểm tra công vụ năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã. Tăng cường kiểm tra công vụ thường xuyên và đột xuất tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp; tái kiểm tra việc khắc phục tồn tại được chỉ ra từ đợt kiểm tra trước.

h) 100% các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã thực hiện rà soát ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức hiện giữ, thực hiện xét chuyển để đáp ứng với cơ cấu chức ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.5. Cải cách tài chính công

a) Nâng cao mức độ tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn xã.

b) Đến hết năm ngân sách 2026, phân đầu hoàn thành giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công trên địa bàn xã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2.6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Cơ sở hạ tầng kỹ thuật, nền tảng số: 100% cơ quan nhà nước duy trì Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước đảm bảo thông suốt, hoạt động ổn định.

b) Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước

- 100% văn bản điện tử được ký số đầy đủ theo quy định của nhà nước (trừ văn bản mật thuộc phạm vi bí mật nhà nước) khi gửi, nhận trên môi trường mạng.

- 70% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

c) Cung cấp thông tin, dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp: Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp

dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin giải quyết TTHC thông qua định danh điện tử VNeID đạt 100%.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Cải cách thể chế

a) Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, tính khả thi và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; các văn bản QPPL phải đáp ứng yêu cầu về nội dung, thẩm quyền, thể thức, kỹ thuật trình bày và theo đúng trình tự, thủ tục ban hành theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Tăng cường triển khai toàn diện về công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa các văn bản QPPL của xã để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những quy định không còn phù hợp, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ, cụ thể, khả thi.

c) Tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật thực hiện điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn xã hàng năm. Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật. Thực hiện các hoạt động về theo dõi thi hành pháp luật.

d) Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành làm cơ sở tổ chức triển khai thống nhất, đồng bộ và hiệu quả công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục tập trung quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP; các Chỉ thị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: số 08/CT-UBND ngày 21/8/2023¹, số 04/CT-UBND ngày 22/5/2024², số 07/CT-UBND ngày 14/10/2025³; Công văn số

¹ Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 21/8/2023 về việc tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách TTHC gắn với chuyển đổi số, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

² Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 22/5/2024 của UBND tỉnh về việc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, ngăn chặn sai phạm trong giải quyết TTHC tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

³ Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 14/10/2025 về chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao chứng thực và giấy tờ, tài liệu khi thông tin đã được tích hợp trên căn cước điện tử, tài khoản định danh điện tử; đẩy mạnh sử dụng hồ sơ điện tử trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh.

1211/UBND-PVHCC ngày 31/8/2025 của UBND tỉnh⁴ và các văn bản chỉ đạo, điều hành khác về cải cách TTHC, kiểm soát TTHC.

b) Thường xuyên rà soát, kiện toàn, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ và bảo đảm chế độ cho hệ thống cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC; cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; sử dụng tài khoản VneID trong thực hiện TTHC; số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và tái sử dụng dữ liệu số hóa trong giải quyết TTHC; kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin; quy trình tiếp nhận, trả hồ sơ; kỹ năng giao tiếp với người dân...

c) Bảo đảm niềm yết công khai đầy đủ, chính xác, kịp thời các TTHC theo quy định để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, tìm hiểu, thực hiện và giám sát việc thực hiện TTHC.

d) Tổ chức thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã. Tăng cường hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC, nhất là các nhóm TTHC, dịch vụ công liên thông; hạn chế đến mức thấp nhất việc giải quyết hồ sơ TTHC quá thời hạn quy định. Trong trường hợp giải quyết quá hạn, cơ quan, đơn vị phải thực hiện nghiêm túc trách nhiệm xin lỗi cá nhân, tổ chức và trách nhiệm giải trình với cơ quan nhà nước cấp trên theo quy định. Theo dõi, công bố, công khai, sử dụng kết quả Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử là một căn cứ quan trọng đánh giá kết quả CCHC của các cơ quan, đơn vị.

đ) Thực hiện đầy đủ các quy định về số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; thực hiện tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC trên cơ sở liên thông điện tử và tái sử dụng dữ liệu để xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm.

đ) Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp về công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC.

e) Thực hiện tốt công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định, TTHC, việc thực hiện TTHC thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

g) Thực hiện nghiêm các chế độ báo cáo về công tác kiểm soát TTHC theo quy định.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan chuyên môn và chính quyền các cấp theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả gắn với thực hiện tinh giản biên

⁴ Công văn số 1211/UBND-PVHCC ngày 31/8/2025 về việc tháo gỡ khó khăn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công.

chế công chức, viên chức, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tập trung rà soát, sắp xếp, tổ chức lại, thực hiện giảm đơn vị sự nghiệp, nâng cao mức độ tự chủ trong các đơn vị sự nghiệp công lập, trọng tâm là các đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế.

b) Tập trung triển khai đồng bộ, toàn diện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về tổ chức bộ máy, biên chế. Trọng tâm là thực hiện các Chương trình, Kế hoạch, Quyết định của tỉnh về sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với mục tiêu tinh giản biên chế đảm bảo theo lộ trình của Trung ương và của tỉnh.

c) Thực hiện quản lý biên chế công chức, số lượng người làm việc tại các cơ quan, đơn vị đảm bảo không vượt quá số lượng biên chế được Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Gắn sắp xếp tổ chức bộ máy với thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình của Trung ương và của tỉnh.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Tiếp tục hoàn thiện danh mục vị trí việc làm, khung năng lực, bản mô tả vị trí việc làm để làm cơ sở xác định biên chế phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn.

b) Thường xuyên rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Thực hiện sắp xếp lại cơ cấu tổ chức và tinh giản biên chế đối với công chức hoặc chuyển sang hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp đối với viên chức không làm ảnh hưởng đến việc bố trí nhân sự thực hiện các nhiệm vụ của vị trí việc làm chuyên môn, chuyên ngành.

c) Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức; tăng cường công tác quản lý đội ngũ cán bộ, công chức của xã; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ và năng lực thi hành công vụ, phục vụ Nhân dân và phục vụ sự nghiệp phát triển chung của xã cũng như của tỉnh.

d) Thực hiện quy định về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những người có sai phạm, kể cả khi đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu; Triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra công vụ theo Kế hoạch kiểm tra công vụ năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã. Tăng cường kiểm tra công vụ thường xuyên và đột xuất tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp; tái kiểm tra việc khắc phục tồn tại được chỉ ra từ đợt kiểm tra trước.

đ) Rà soát ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức hiện giữ, thực hiện xét chuyển để đáp ứng với cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

e) Tiếp tục thực hiện Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế; thực hiện các quy định về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động khi sắp xếp tinh gọn bộ máy theo chỉ đạo của tỉnh.

g) Tiếp tục thực hiện Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

h) Thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng năm 2026 đối với tập thể, cá nhân theo quy định.

i) Tổ chức, tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo kế hoạch của tỉnh, của xã đề ra. Thực hiện quy định chính sách hỗ trợ đào tạo đối với cán bộ, công chức, viên chức xã Thần Khê.

5. Cải cách tài chính công

a) Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn.

b) Các phòng, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân xã xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Các văn bản điện tử gửi tên môi trường mạng (qua các ứng dụng khác nhau) phải được ký số đầy đủ, bao gồm có đủ chữ ký số của lãnh đạo và chữ ký số của cơ quan (dấu của cơ quan). Các tài liệu liên quan đến công việc chuyên môn nghiệp vụ phải được tạo lập hồ sơ công việc ngay khi bắt đầu thực hiện.

b) Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại các Chương trình, Kế hoạch về chuyển đổi số của xã theo giai đoạn, theo năm.

c) Cung cấp đầy đủ thông tin tại các chuyên mục cụ thể trên Cổng/Trang thông tin điện tử của xã phục vụ tra cứu, tìm kiếm thông tin, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên môi trường mạng.

(Nhiệm vụ cụ thể theo Phụ lục đính kèm).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06:

Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân xã thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành. Cụ thể:

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền; sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị, sự giám sát của Mặt trận Tổ quốc các cấp và của Nhân dân trong việc thực hiện công tác CCHC.

b) Thực hiện đánh giá, xác định Chỉ số CCHC, Chỉ số nâng cao năng lực cạnh tranh và các Chỉ số cải cách nền hành chính khác theo quy định.

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý công tác CCHC; xây dựng chuyên mục thông tin điện tử về CCHC của xã.

d) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp dịch

vụ công, của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia vào tiến trình cải cách và giám sát chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

đ) Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện công tác CCHC; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, văn hóa giao tiếp với Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã; gắn việc thực hiện công tác CCHC với công tác thi đua khen thưởng.

e) Đảm bảo kinh phí cho việc thực hiện Kế hoạch CCHC của xã; huy động các nguồn lực phục vụ cho việc thực hiện có hiệu quả công tác CCHC.

g) Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bằng các hình thức phù hợp, có hiệu quả. Tăng cường bồi dưỡng những kiến thức, kỹ năng cần thiết về CCHC cho đội ngũ công chức CCHC nhằm đáp ứng yêu cầu tham mưu, hướng dẫn triển khai, theo dõi công tác CCHC của các cơ quan, đơn vị.

2. Các phòng, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân xã:

a) Triển khai thực hiện Kế hoạch này; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, những khâu đột phá, giải pháp chủ yếu phân công tổ chức thực hiện. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân xã giao đảm bảo chất lượng, tiến độ, thời gian theo yêu cầu.

b) Nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 ban hành kèm theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ; các văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác CCHC.

c) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức đối với công tác CCHC, gắn vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC ở phạm vi cơ quan, đơn vị mình phụ trách.

d) Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC là cơ sở để đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

đ) Các phòng, ngành, đơn vị chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã về kết quả thực hiện các nhiệm vụ phân quyền, phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực bảo đảm theo quy định.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội:

a) Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Kế hoạch CCHC nhà nước năm 2026 đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã kết quả thực hiện Kế hoạch.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan: tham mưu Ủy ban nhân dân xã đánh giá Chỉ số CCHC, Chỉ số nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2026 theo quy định.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định các biện pháp đẩy mạnh công tác CCHC trên địa bàn xã.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã về kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ: công tác chỉ đạo, điều hành; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số. Chủ trì, theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

đ) Thực hiện chế độ báo cáo CCHC định kỳ, báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai công tác thông tin và tuyên truyền về CCHC.

g) Tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức tổng kết việc thực hiện Kế hoạch CCHC nhà nước của xã năm 2026.

h) Triển khai các hoạt động tìm kiếm giải pháp, sáng kiến CCHC, tham mưu công nhận sáng kiến cấp tỉnh, cấp xã hằng năm.

i) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã kết quả thực hiện các nhiệm vụ nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

k) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã kết quả thực hiện các nhiệm vụ nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực y tế.

l) Xây dựng chuyên trang, chuyên mục về CCHC để tăng cường tuyên truyền các nội dung về CCHC nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về công tác CCHC; phát hiện, biểu dương những điển hình tiên tiến, nhân tố mới, đồng thời đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật, các hiện tượng tiêu cực trong triển khai, thực hiện công tác CCHC; tiếp nhận ý kiến phản hồi của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về thực hiện CCHC trên địa bàn xã.

4. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách thể chế; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế. Chủ trì triển khai nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến người dân, tổ chức trên địa bàn xã.

5. Trung tâm Phục vụ hành chính công:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách TTHC; chủ trì, theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan giúp Ủy ban nhân dân xã triển khai hoạt động kiểm soát TTHC tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

c) Duy trì hoạt động hiệu quả Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh.

6. Phòng Kinh tế:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách tài chính công. Chủ trì, theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

b) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong việc lập dự toán ngân sách, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC đảm bảo theo quy định.

c) Bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC của xã theo kế hoạch.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ: thu hút đầu tư và giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn xã.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, chỉ đạo. /

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các phòng, ngành, đơn vị thuộc xã;
- Công thông tin điện tử xã;
- Đài Truyền thanh xã;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Xuân Điền

NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH XÃ THẦN KHÊ NĂM 2026
(Kèm theo Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 10 /01/2026 của UBND tỉnh xã Thần Khê)



STT	1- Nhiệm vụ	2- Hoạt động	3- Kết quả/ Sản phẩm	4- Chủ trì	5- Phối hợp	6- Thời gian
Cải cách thể chế						
1	Xây dựng văn bản QPPL	Xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật đúng trình tự, thủ tục theo quy định và đảm bảo chất lượng	Quyết định, Nghị quyết	Phòng, ngành thuộc xã	Văn phòng HĐND và UBND xã; cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
2	Thực hiện kiểm tra, rà soát văn bản QPPL năm 2026	Tự kiểm tra văn bản QPPL của UBND xã	Báo cáo kết quả kiểm tra	Văn phòng HĐND và UBND xã	Cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
3	Xây dựng kế hoạch xây dựng, kiểm tra, rà soát hệ thống hóa	Xây dựng, tham mưu UBND xã ban hành Kế hoạch xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2027	Kế hoạch của UBND xã	Văn phòng HĐND và UBND xã	Cơ quan, đơn vị liên quan	Quý IV/2026
4	Tổ chức thi hành pháp luật	Xây dựng văn bản chỉ đạo của UBND xã về công tác theo dõi việc thi hành văn bản QPPL	Kế hoạch; Công văn	Văn phòng HĐND và UBND xã	Cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
		Xử lý kết quả thi hành văn bản quy phạm pháp luật	Văn bản xử lý (Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế ban hành mới văn bản QPPL; công văn...)	Văn phòng HĐND và UBND xã	Cơ quan, đơn vị liên quan	Theo quy định



STT	1- Nhiệm vụ	2- Hoạt động	3- Kết quả/ Sản phẩm	4- Chủ trì	5- Phối hợp	6- Thời gian
II	Cải cách thủ tục hành chính					
1	Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử	Ban hành các văn bản, tổ chức thực hiện kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử	Công văn của UBND xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
2		Niên yết Công khai trên Trang thông tin điện tử của xã và tại trụ sở (nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC) bằng hình thức niêm yết hoặc hình thức điện tử đối với tất cả TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố	Các TTHC được công khai theo đúng quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cơ quan, đơn vị liên quan	Duy trì thường xuyên
3	Tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã	Bảo đảm cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, kinh phí hoạt động cho Bộ phận Một cửa các cấp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ	Bộ phận Một cửa được trang bị các điều kiện đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
		Tổ chức giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức theo đúng quy trình điện tử đã được thiết lập tại Hệ thống thông tin giải quyết	- Toàn bộ quá trình xử lý hồ sơ TTHC được công khai trên Hệ thống thông tin	Trung tâm Phục vụ hành	Cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên

STT	1- Nhiệm vụ	2- Hoạt động	3- Kết quả/ Sản phẩm	4- Chủ trì	5- Phối hợp	6- Thời gian
		TTHC tỉnh; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC, nhất là các nhóm TTHC, dịch vụ công liên thông; nâng cao tỷ lệ hồ sơ được giải quyết và trả kết quả trước hạn, đúng hạn; thực hiện nghiêm túc trách nhiệm xin lỗi cả nhân, tổ chức khi để xảy ra hồ sơ quá hạn	giải quyết TTHC tỉnh và được tích hợp, đồng bộ lên Cổng DVC Quốc gia; - Phiếu xin lỗi.	chính công		
4		Xây dựng các bộ hồ sơ mẫu hoặc tài liệu, video hướng dẫn trực quan sinh động về quy trình tiếp nhận hồ sơ TTHC, giải quyết hồ sơ và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân để đăng tải trên các Trang thông tin điện tử xã; các trang mạng xã hội	Các bộ hồ sơ mẫu hoặc tài liệu, video hướng dẫn quy trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cơ quan, đơn vị liên quan	Trong năm 2026
5		Thực hiện số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC (bản giấy và bản điện tử) trong quá trình tiếp nhận, xử lý hồ sơ TTHC trên Hệ thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Dữ liệu điện tử TTHC được xác lập trên Hệ thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
6		Tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công, trực tuyến, thanh toán trực tuyến	Các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công	Trung tâm Phục vụ hành	Cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên

STT	1- Nhiệm vụ	2- Hoạt động	3- Kết quả/ Sản phẩm	4- Chủ trì	5- Phối hợp	6- Thời gian
		khí thực hiện TTHC; sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID mức 2 Bộ Công an cấp để thực hiện TTHC trên môi trường điện tử	vụ công trực tuyến thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và trực tiếp tại Bộ phận Một cửa	chính công		
7	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định, TTHC, việc thực hiện TTHC thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tại trụ sở của tất cả các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh	Công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC, việc thực hiện TTHC hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tại trụ sở của tất cả các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh	Địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC, việc thực hiện TTHC thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh được công khai tại trụ sở của tất cả các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
		Tiếp nhận, nghiên cứu và phân loại các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định, TTHC, việc thực hiện TTHC thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh để tham mưu chuyển cho các sở, ban, ngành, UBND cấp xã, cơ quan, đơn vị liên quan xử lý theo quy định của pháp luật	- Tiếp nhận, phân loại phản ánh, kiến nghị theo quy định; - Điều phối phản ánh, kiến nghị đến các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết để xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
8		Xử lý phản ánh, kiến nghị do Văn phòng UBND tỉnh điều	Kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị theo	Trung tâm Phục	Cơ quan, đơn vị liên quan	Khi nhận được phản

STT	1- Nhiệm vụ	2- Hoạt động	3- Kết quả/ Sản phẩm	4- Chủ trì	5- Phối hợp	6- Thời gian
		phối đến cơ quan, đơn vị trên Hệ thống phản ánh kiến nghị Công dịch vụ công Quốc gia	quy định	vụ hành chính công		ánh, kiến nghị
9		Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc xử lý phản ánh, kiến nghị; tổng hợp, báo cáo và công khai kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị theo quy định	- Tổng hợp kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị; báo cáo UBND tỉnh để báo cáo Văn phòng Chính phủ theo định kỳ hàng tháng; hàng quý, 01 năm hoặc đột xuất theo yêu cầu; - Công khai kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị theo quy định.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
10	Thực hiện chế độ báo cáo	Báo cáo Văn phòng Chính phủ về công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử	Báo cáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cơ quan, đơn vị liên quan	Định kỳ hàng tháng, hàng quý, 01 năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu
III	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước					
1	Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc và tổ chức bộ máy bên trong theo hướng tinh gọn, giảm số lượng đơn vị sự	Rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương, Sở.	Quyết định	Phòng Văn hóa - Xã hội xã	Cơ quan, đơn vị liên quan	Khi có văn bản hướng dẫn của bộ, ngành Trung

STT	1- Nhiệm vụ	2- Hoạt động	3- Kết quả/ Sản phẩm	4- Chủ trì	5- Phối hợp	6- Thời gian
	ngoại công lập					ương, Sở
2		Thực hiện tinh giản biên chế, giảm số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo lộ trình, kế hoạch của tỉnh, của xã	Báo cáo/Kế hoạch	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	
IV	Cải cách chế độ công vụ					
1	Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp, các ngành theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, giảm số lượng, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu	Rà soát, đánh giá, bổ sung hoàn thiện các chỉ tiêu về vị trí việc làm, khung năng lực	Đề án vị trí việc làm	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan đơn vị liên quan	Theo chương trình, kế hoạch của tỉnh
2		Thực hiện sắp xếp cơ cấu công chức, viên chức theo đúng danh mục vị trí việc làm đã được phê duyệt	Văn bản, Quyết định	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan đơn vị liên quan	Theo đề án vị trí việc làm
3		Cán bộ, công chức, viên chức thực hiện trao đổi hoàn toàn công việc trên môi trường mạng (trừ văn bản mật)	Văn bản	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan đơn vị liên quan	Thường xuyên
4		Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức xã Thành Khê ngang tầm nhiệm vụ	Đề án nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn 2035

STT	1- Nhiệm vụ	2- Hoạt động	3- Kết quả/ Sản phẩm	4- Chủ trì	5- Phối hợp	6- Thời gian
5		Lãnh đạo cấp phòng tương đương thuộc UBND xã bố nhiệm đúng quy định	Văn bản, Quyết định	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan đơn vị liên quan	Theo đề án vị trí việc làm
6		Cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn theo quy định	Công văn, Giấy mời	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo kế hoạch của Sở
7	Triển khai, thực hiện công tác kiểm tra công vụ theo Kế hoạch năm 2026	Xây dựng Kế hoạch kiểm tra Quyết định thành lập đoàn; thông báo phân công nhiệm vụ thành viên; thời gian kiểm tra Tổ chức kiểm tra theo quy định	Kế hoạch Quyết định, Thông báo, Công văn Biên bản, Thông báo kết luận, Báo cáo kết quả kiểm tra	Phòng Văn hóa - Xã hội Phòng Văn hóa - Xã hội Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan Các cơ quan, đơn vị liên quan Các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo Kế hoạch Theo Kế hoạch Theo Kế hoạch
V	Cải cách tài chính công					
1	Thực hiện đạt 100% kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn xã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao	Hồ sơ thanh toán, báo cáo giải ngân	Báo cáo	Phòng kinh tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
2	Tiếp tục thực hiện quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập	Rà soát, đánh giá, báo cáo và đề xuất giải pháp	Báo cáo, kế hoạch	Phòng kinh tế	Các cơ quan đơn vị liên quan	Thường xuyên

STT	1- Nhiệm vụ	2- Hoạt động	3- Kết quả/ Sản phẩm	4- Chủ trì	5- Phối hợp	6- Thời gian
VI	Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số					
3	100% cơ quan nhà nước sử dụng hiệu quả Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước (mạng TSLCD)	Đảm bảo hệ thống mạng nội bộ luôn duy trì kết nối với mạng TSLCD	Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
4	100% văn bản điện tử gửi, nhận trên môi trường mạng được ký số đầy đủ theo quy định của nhà nước (trừ văn bản mật thuộc phạm vi bí mật nhà nước)	Thực hiện ký số trên các tài liệu điện tử	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng HĐND và UBND xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
5	70% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)	Thực hiện lập hồ sơ điện tử	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng HĐND và UBND xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
6	Cung cấp thông tin, dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp	Giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VneID đạt 100%	Báo cáo kết quả thực hiện	Trung tâm phục vụ HHC	Văn phòng UBND xã	Thường xuyên